

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 10/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Cường và ông Nguyễn Quang Đạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng T3 Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01 ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Sỹ T – tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/10/1974, tại TN, Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn TL, xã QT, huyện TN, T3 phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; vợ là Nguyễn Thị T2 và 02 con, lớn sinh năm 2000, bé sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “tạm hoãn xuất cảnh” Hiện tại ngoại nơi cư trú. Vắng mặt (xin xét xử vắng mặt).

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 340, Đuan Tĩnh, Khu 5, phường HY, T3 phố MC, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (xin xét xử vắng mặt).

* Bị đơn dân sự:

1. Công ty thương mại vận tải B Ngọc.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 22/182, Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn T4, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 2, Khu 4, phường Hồng Hà, T3 phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Bạc Cầm D3, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản Ngồi, xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng, Điện Biên. Vắng mặt.

* Người làm chứng: chị Vũ Thị Thúy, sinh năm 1979. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sỹ T lái xe hợp đồng cho Công ty TNHH thương mại vận tải B Ngọc, trụ sở tại quận Ngô Quyền, T3 phố Hải Phòng. Ngày 09/02/2021, T (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo của Công ty biển kiểm soát (viết tắt: BKS) 15H-003.14, kéo rơ moóc chở Container BKS 15R-034.88 hướng từ Hạ Long đi MC. Khoảng 00^h 30' xe đến Km 201+900, quốc lộ 18 thuộc thôn Khe Tiên, xã Yên Than, huyện Tiên Yên thuộc khu đông dân cư, xuống dốc, vòng về bên phải, tầm nhìn bị che khuất, trời mưa mặt đường ướt. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi xuống dốc trong đoạn đường vòng cua nên khi T phanh xe đã làm phần rơ moóc phía sau bị rê trượt đẩy phần đầu kéo rê trượt vào lan can phòng hộ ở ngoài lề đường bên phải và lao vào sân cây xăng dầu Yên Than, còn phần đuôi phía sau bên trái rơ moóc chở Container bị trượt rê văng sang phần đường bên trái và va vào phần đầu bên trái xe ô tô BKS 14A-428.75 do anh Nguyễn Văn T3 điều khiển chở vợ là chị Vũ Thị Thúy và ba con nhỏ là cháu Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hoàng Quân, Nguyễn Tuấn Quang đi ngược chiều. Hậu quả làm xe ô tô bị hư hỏng nặng, anh T3 bị thương, vợ và con anh T3 bị xây xước nhẹ. Trong khi Cảnh sát giao thông đang phân luồng và bảo vệ hiện trường thì xe ô tô tải BKS 14C-292.85 người điều khiển là anh Bạc Cầm D1 đi hướng Hạ Long – MC do thiếu quan sát nên đã đâm tiếp vào phần đầu xe ô tô BKS 14A-428.75 và đẩy xe lên vỉa hè ngoài lề đường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, thể hiện: Trời tối, mưa mặt đường trơn ướt, đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc khu đông dân cư hạn chế tốc độ 50km/h, đường vòng sang phải, xuống dốc, tầm nhìn bị che khuất hướng Hạ Long - MC. Đường rộng 8,8m, chia hai chiều xe bằng vạch sơn đơn, nét đứt, màu vàng giữa tim đường; phần đường bên phải hướng Hạ Long - MC rộng 4,4m; lề đường hai bên rộng 0,5m, tiếp giáp lề đường bên phải có lan can phòng hộ lượn sóng. Lấy mép đường bên phải hướng Hạ Long -MC là mép đường chuẩn.

Xe ô tô BKS 14A-428.75 (số 1) đỗ ở vỉa hè bên trái đường hướng Hạ Long - MC, đầu xe chệch hướng Hạ Long. Trục trước và trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 10,7m và 12,35m; Xe ô tô tải BKS 14C-292.85 (số 2) đỗ ở phần đường bên trái hướng Hạ Long – MC, đầu xe hướng MC, trục trước và trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 6,85m và 6,65m; Xe ô tô đầu kéo BKS 15H-003.14, kéo rơ moóc BKS 15R-034.88 (số 3) đỗ ngang ra đường, đầu xe ở sân cây xăng dầu Yên Than, đuôi rơ moóc nằm trên mặt đường hướng khu dân cư, trục 1 bên phải đầu kéo và trục 1 bên phải rơ moóc cách mép đường chuẩn 6,55m và 2,2m, trục 3 bên phải rơ moóc cách mép đường chuẩn 4,15m và cách trục trước bên phải xe ô tô tải BKS 14C-292.85 là 3,9m, trục 3 bên trái rơ moóc cách trục trước bên trái xe ô tô BKS 14A-428.75 là 7,2m.

Hiện trường để lại 01 vết mài lớp màu đen (số 4) kích thước (1,87x 0,4)m nằm tại phần đường bên trái hướng Hạ Long-MC, đầu vết cách mép đường chuẩn 7,3m, cuối vết trùng với trục 3 bên phải rơ moóc; 01 vết lớp màu đen (số 5) kích thước (4,2x0,4)m nằm tại phần đường bên trái hướng Hạ Long - MC, đầu vết cách mép đường chuẩn 6,65m, điểm cuối vết trùng với trục 2 bên phải rơ moóc; Đám mảnh vỡ (số 6) nằm rải rác tại phần đường bên trái hướng Hạ Long – MC kích thước (13

x 3,2)m, tâm đến mép đường chuẩn 7,1m; 01 vết mài lớp (số 8) kích thước (7,0 x 0,18)m nằm tại phần đường bên trái hướng Hạ Long – MC, đầu vết cách mép đường chuẩn 6,1m, điểm cuối trùng với trục trước bên phải xe ô tô tải BKS 14C-292.85...

Tại Biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 14A-428.75, thể hiện: Trần xe bẹp, biến dạng, gập từ trên xuống dưới; Kính chắn gió phía trước bị vỡ; Nắp Ca pô bẹp, móp biến dạng; Cụm đèn pha, ba đèn sọc phía trước bị mài xước gãy vỡ; Biển số xe và toàn bộ khung xương phía trước đầu xe, kết nước bị cong dầy từ trước về sau; Ốp tai xe bên trái bị bẹp, móp biến dạng dầy từ trước về sau, từ trên xuống dưới; Cánh cửa bên lái bị bẹp, móp biến dạng vỡ kính chắn gió; Trụ B bên trái bị cong móp, biến dạng dầy từ trước về sau, từ trên xuống dưới...

+ Xe ô tô đầu kéo BKS 15H-003.14, rơ moóc BKS 15R-034.88: Ba đèn sọc bên phải đầu kéo bị vỡ, bẹp lõm dính chất sơn màu đỏ; Mặt ngoài bên dưới phía sau bên trái thùng Container có vết mài xước, dính sơn màu đen kích thước (155x52)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp cách mặt đất 137cm; Góc cuối bên trái rơ moóc có vết mài xước kim loại dính mảnh kính và sơn màu đen...

+ Xe ô tô tải BKS 14C-292.85: Mặt kính cụm đèn pha, xi nhan phía trước bên trái bị vỡ; Mặt Ca lăng bên trái bị cong móp dầy từ trước về sau; Ba đèn sọc phía trước hai bên bị cong móp gãy vỡ dầy từ trước về sau, bám dính chất sơn màu đen kích thước (60x38)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm; Trụ khung cửa bên lái bị chùn dầy từ trước về sau...

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 378/KLĐG, ngày 09/4/2021, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tiên Yên, kết luận: Tổng giá trị tài sản của xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Fortune BKS 14A-428.75 bị hư hỏng là 314.321.400 đồng.

Tại các biên bản làm việc ngày 10/6/2021 và ngày 17/6/2021 với chủ xe ô tô và Hội đồng định giá tài sản, xác định: các bộ phận xe ô tô BKS 14A-428.75 bị hư hỏng do xe ô tô tải BKS 14C-292.85 gây nên theo Kết luận định giá tài sản có tổng trị giá là 38.220.300 đồng, còn lại 276.101.100 đồng là do xe ô tô đầu kéo BKS 15H-003.14, kéo rơ moóc BKS 15R-034.88 gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 180/21/TgT ngày 12/4/2021, của T4 tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Anh Nguyễn Văn T3 bị chấn thương cánh cẳng bàn tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51% (năm mươi một phần trăm).

Đối với chị Vũ Thị Thúy, các cháu Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hoàng Quân, Nguyễn Tuấn Quang chỉ bị xây xước nhẹ, không yêu cầu giám định và yêu cầu bồi thường gì.

Tại giai đoạn điều tra: Bị cáo Nguyễn Sỹ T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung thể hiện bị cáo biết hành vi phạm tội của mình sai, thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của VKSND huyện Tiên Yên truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau tai nạn giao thông bị cáo cũng bị thương ở vai, hiện nay không thể lao động nặng được. Bị cáo chỉ có thu nhập duy nhất từ nghề lái xe để

nuôi gia đình. Vì vậy bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Văn T3 có lời khai thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/02/2021 anh điều khiển xe ô tô BKS 14A-428.75 chở trên xe vợ là chị Vũ Thị Thúy và 03 con là các cháu Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hoàng Quân và Nguyễn Tuấn Khanh đi từ MC về Thái Bình. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2021 khi đi đến đoạn đường qua ngã ba Yên Than, Tiên Yên lúc này anh điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi đó trời mưa, mặt đường trơn ướt, khi anh đi đến đoạn đường cây xăng vòng cua về bên trái hướng MC – Hạ Long, lúc này thấy ngược chiều với xe của anh có 01 xe đầu kéo đang đi xuống dốc, phần rơ moóc phía sau đang trượt rê ngang đường lấn sang hết phần đường anh đang đi. Lúc này anh đánh lái xe ô tô BKS 14A-428.75 đi sát vào lề đường bên phải hướng MC – Hạ Long để tránh nhưng vẫn bị phần đuôi rơ moóc va chạm vào sườn xe bên phải. Sau tai nạn anh bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu. Vợ và các con của anh đều bị thương nhẹ, xe ô tô 14A-428.75 bị hư hỏng nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho anh T3. Anh T3 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về hình phạt: Anh T3 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị đơn dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc B (đại diện Công ty thương mại vận tải B Ngọc) và anh Phạm Văn T4 cùng với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bạc Cầm D1 có lời khai phù hợp với nội dung vụ án. Các bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự và không ai có yêu cầu gì.

Người làm chứng chị Vũ Thị Thúy có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên truy tố Nguyễn Sỹ T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/9/2021).

Không áp hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không ai có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện, xin được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, bị đơn dân sự và người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y thương tích; bản ảnh thương tích; bản ảnh hiện trường; bản ảnh khám nghiệm phương tiện; biên bản thỏa thuận dân sự; kết luận giám định; bản kết luận định giá tài sản và cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2021, tại km 201+900, Quốc lộ 18 thuộc thôn Khe Tiên, xã Yên Than, huyện Tiên Yên, Nguyễn Sỹ T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15H-003.14, kéo rơ moóc BKS 15R-034.88. Do không giảm tốc độ khi vào đoạn đường thuộc khu đông dân cư, xuống dốc, đường vòng, tầm nhìn bị che khuất, trời mưa đường trơn trượt nên khi xử lý phanh dẫn đến phần đuôi phía sau rơ moóc chở Container bên trái xe T điều khiển đã văng sang phần đường bên trái và va chạm với phần đầu bên trái xe ô tô BKS 14A-428.75 do anh Nguyễn Văn T3 điều khiển đi ngược chiều làm anh T3 bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51%; xe ô tô của anh T3 bị hư hỏng trị giá là 276.101.100 đồng. Sau khi tai nạn, xe ô tô 14C-292.85 do anh Bạc Cẩm D1 điều khiển do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát đã đâm tiếp vào phần đầu xe ô tô BKS 14A-428.75 của anh T3 làm hư hỏng trị giá là 38.220.300 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Sỹ T đã vi phạm khoản 2, 3, 4, 5 và 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019, của Bộ giao thông vận tải "Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới..." và khoản 23 Điều 8 quy định các hành vi bị nghiêm cấm gây thiệt hại về tài sản là 276.101.100 đồng và gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51% đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Tiên Yên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tài sản và sức khỏe của tổ chức và cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng cầu thả, chủ quan, không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*" (điểm b) và "*người phạm tội T3 khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" (điểm s); ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*".

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, đã tích cực bồi thường thiệt hại, điều đó làm giảm đi tính chất nghiêm trọng của vụ án. Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định; Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo T3 người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xét thấy: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngoài thu nhập từ nghề lái xe, thì bị cáo không còn khoản thu nhập gì khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Sỹ T, cấp ngày 22/01/2021 do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với Xe và giấy tờ xe ô tô BKS 15H-003.14, rơ moóc BKS 15R-034.88, xe và giấy tờ xe ô tô BKS 14C-292.85, xe và giấy tờ xe ô tô BKS 14A-428.75, 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn T3, 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Bạc Cầm D3, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Sỹ T đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T3 60.000.000 đồng, gồm chi phí điều trị, thương tích và tổn thất về tinh thần. Chủ sở hữu xe ô tô 14C-292.85 là anh Phạm Văn T4 và anh Bạc Cầm D1 tự thỏa thuận và chuyển tiền cho bị cáo T để cùng bồi thường xe ô tô BKS 14A-428.75. Đại diện chủ xe ô tô đầu kéo là Công ty TNHH thương mại vận tải B Ngọc và bị cáo đã bồi thường cho anh T3 450.000.000 đồng gồm các chi phí sửa chữa đối với xe ô tô BKS 14A-428.75 bị hư hỏng. Bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp

nhận.

[10] Biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Nội dung khác: Đối với hành vi anh Bạc Cầm D1 điều khiển xe ô tô BKS 14C-292.85 không giảm tốc độ, không chú ý quan sát đã đâm vào xe ô tô BKS 14A-428.75 làm hư hỏng có trị giá là 38.220.300 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sỹ T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã QT, huyện TN, T3 phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Quyết có trách nhiệm phối hợp với UBND xã QT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 18/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên và hủy bỏ biện pháp “tạm hoãn xuất cảnh” theo Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 03/2021/HSST-THXC, ngày 28 tháng 7 năm 2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Sỹ T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Sỹ T, cấp ngày 22/01/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Sỹ T và bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án; bị đơn dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Phạm T3 T4 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bạc Cầm D1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- Bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự;
- Người có ql, nv liên quan;
- Thi hành án hình sự huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký và đóng dấu)

Kim Văn Sơn